

Số: /KH-TH

Trần Dương, ngày tháng 8 năm 2024

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC** **Năm học 2024 -2025**

### **I.CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội về Đổi mới Chương trình, Sách giáo khoa Giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư 04/2014/TT- BGDĐT ngày 28/02/ 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành qui định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất, năng lực học sinh từ năm học 2016-2017; Công văn 3535/BGDĐT- GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn Thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020-2021; Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH về thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018; Công văn số 909/BGDĐT-GDTH, ngày 08/3/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn số 3898/BGDĐT-GDTH ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025; Căn cứ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2024 của UBND Thành phố về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Thực hiện Kế hoạch số 218 /KH-UBND ngày 16/7/2024 của UBND huyện Vĩnh Bảo về việc triển khai, thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông đối với lớp 5 và lớp 9 năm học 2024-2025; Kế hoạch số 1240/KH-UBND, ngày 21/6/2022 của UBND huyện Vĩnh Bảo về Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 05-NQ/HU của BCH Đảng bộ huyện khóa XXVI và Đề án 2568/ĐA-UBND của UBND huyện về nâng cao chất lượng giáo dục- đào tạo, góp phần phát triển nguồn nhân lực chất lượng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ tình hình thực tế nhà trường,

Trường Tiểu học Trần Dương xây dựng Kế hoạch Giáo dục năm học 2024- 2025 như sau:

### **II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2024-2025**

#### **1. Đặc điểm kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương,**

Trần Dương là một xã nằm ở cuối huyện Vĩnh Bảo, cách trung tâm huyện 15 km về phía Đông với diện tích 1.185,31 ha. Trong những năm qua, tình hình kinh tế - xã hội của xã có nhiều chuyển biến tích cực, kinh tế tăng trưởng với tốc độ tốt, cơ cấu kinh tế được chuyển dịch, năng lực sản xuất được cải thiện. Toàn xã Trần Dương gồm có 9 thôn, gồm: 2.510 hộ dân với 8.015 nhân khẩu; số hộ nghèo: 20 hộ (chiếm 0,8%); hộ cận nghèo: 57 hộ (chiếm 2,21%). Dân số chủ yếu làm nghề nông, có một số ít làm tiểu thủ công nghiệp và kinh doanh, một bộ phận dân số tham gia sản xuất trong các nhà máy, xí nghiệp. Trần Dương là xã đạt xã Nông thôn mới muộn trong toàn huyện (năm 2019); cả 03 nhà trường thuộc 03 bậc học đều đạt chuẩn Quốc gia mức 1 (trường THCS thực hiện sáp nhập từ tháng 1/2023).

## 2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024-2025

### 2.1. Đặc điểm học sinh của trường

Khối	Số lớp	Học sinh			Bình quân HS/lớp	Số HS lưu ban	Số HS khuyết tật	HS được học 2 buổi/ngày	HS thuộc hộ nghèo, cận nghèo mồ côi	Ghi chú
		T.số	Nữ	Dân tộc						
1	4	123	61	0	31	5	1	123	0	
2	4	128	66	0	32	1	1	128	3	
3	3	102	55	0	34	1	0	102	5	
4	4	142	68	0	36	1	2	142	7	
5	4	116	54	0	29	0	1	116	6	
<b>TỔNG</b>	<b>19</b>	<b>611</b>	<b>304</b>	<b>0</b>	<b>32</b>	<b>8</b>	<b>5</b>	<b>611</b>	<b>21</b>	

#### \* Điểm mạnh

- Học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học đạt 98,8%; trong đó học sinh được khen thưởng năm 2023-2024: 419 em đạt 66,8% .

- Số học sinh/lớp đảm bảo theo quy định (trừ khối 3), thuận lợi cho việc giáo viên tổ chức các hình thức dạy học linh hoạt và đảm bảo cho việc giáo viên có thể dạy đến từng học sinh.

- Đa số học sinh ngoan, ham thích tham gia các hoạt động lao động thực tế.

- Đa số cha mẹ học sinh trẻ, nhận thức về công tác giáo dục có nhiều tiến bộ.

#### \*Điểm yếu:

- Học sinh còn nhút nhát trong giao tiếp, kĩ năng sống còn hạn chế; số học sinh biết bơi ít; chưa có học sinh được học tin học một cách bài bản;

-Đa số các em, có bố mẹ trẻ trong độ tuổi lao động hằng ngày các em ở với ông bà hoặc người thân nên thiếu sự giám sát chặt chẽ từ cha mẹ; một bộ phận cha mẹ học sinh để mặc con em tiếp cận với công nghệ thông tin mà không có sự định hướng, giám sát.... Một số học sinh có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ bỏ nhau, đi làm ăn xa; cá biệt có nhiều gia đình chưa quan tâm đến việc học tập của con em.

- Một bộ phận học sinh không thích học môn Tiếng Anh, chất lượng môn tiếng Anh đã có nhiều tiến bộ nhưng chưa ổn định.

- Có 5 học sinh khuyết tật học hòa nhập, một số học sinh tăng động

- Số HS chưa hoàn thành chương trình lớp học ở năm học trước còn chiếm tỉ lệ cao: 8 em = 1,3 %

## 2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

STT	Đối tượng	Số lượng	Trình độ				Thừa/ thiếu	Ghi chú
			ĐH	CD	Chính trị, QL			
					Trung cấp CT	QLNN, QLGD		
1	CBQL	2	2	0	2	2	0	QLNN:01 QLGD:02
2	GV văn hóa	22	22	0	0	0	-3	
3	GV chuyên							
	T.Anh	1	1	0	0	0	-1	
	Á.N	1	1	0	0	0	0	
	M.T	1	1	0	0	0	0	
4	TPT	0	0	0	0	0	-1	
5	Nhân viên							
	Kế toán	1	0	1	0	0	0	
	TVTĐ	0	0	0	0	0	-1	
	T. quĩ- Y tế	0	0	0	0	0	-1	
	Văn thư	0	0	0	0	0	-1	
	Bảo vệ	1	0	0	0	0	0	HĐ NĐ 68
<b>Tổng</b>		<b>29</b>	<b>27</b>	<b>1</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>-8</b>	

### \* Điểm mạnh

- Cán bộ quản lý của trường gồm 2 đồng chí đều có trình độ Đại học và trung cấp chính trị. Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường có năng lực, linh hoạt, giám nghĩ giám làm và giám chịu trách nhiệm trong công việc chung. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng.

- Đội ngũ giáo viên có 100% giáo viên đạt trình độ Đại học (02 đ/c CBQL đang học trình độ Thạc sỹ)

- Trường có các giáo viên được đào tạo chính quy về Âm nhạc, Mỹ thuật, Tiếng Anh nên thuận lợi cho việc bố trí dạy học các môn học này một cách chủ động và hiệu quả.

### \* Điểm yếu

- Số lượng GV và nhân viên thiếu gây khó khăn cho các hoạt động dạy và học của nhà trường; nhiều vị trí phải thực hiện kiêm nhiệm nên hiệu quả công việc chưa cao. Tỷ lệ giáo viên/lớp thấp ( $23/19 = 1,32$  chưa đáp ứng được yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày. Chưa

có giáo viên dạy tin học cho học sinh; chưa đủ giáo viên để thực hiện chương trình Tiếng Anh bắt buộc 4 tiết/ tuần ( đối với lớp 3,4,5) tự chọn đối với lớp 1,2 ( 2 tiết/tuần ).

- 92,8% cán bộ, giáo viên nhân viên trong trường là nữ đặc biệt các đ/c thanh niên trẻ đang trong độ tuổi sinh con, con nhỏ dưới 36 tháng (04 đ/c); 02 giáo viên mới được tuyển dụng ( từ 01/4/2024)

- Một số giáo viên còn hạn chế trong công tác chuyên đổi số.

### **2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

#### **\* Điểm mạnh:**

- Nhà trường có đủ phòng học 19 phòng/19 lớp; có 03 phòng chức năng (Âm nhạc: 01; Tiếng Anh: 01; Tin học: 01) Trường có phòng dạy học Tin học...Phòng Tin học có 28 máy tính đảm bảo cho tối thiểu 0,8 học sinh/máy, hệ thống máy tính được kết nối Internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy.

-Các trang thiết bị được trang bị cơ bản đầy đủ để thực hiện Chương trình GDPT 2018.

-100% các phòng học được trang bị đủ ti vi, máy soi để thực hiện việc ứng dụng CNTT vào dạy học. Các phòng học được bố trí, sắp xếp khoa học, hợp lí.

#### **\* Điểm yếu**

- Cơ sở vật chất nhà trường chưa đáp ứng được hoạt động dạy học chương trình GDPT 2018: trường còn thiếu phòng học văn hóa nên phải chuyển đổi mục đích sử dụng phòng thiết bị thành phòng học Tiếng Anh, Phòng Mĩ thuật thành phòng học văn hóa; phòng học Tiếng Anh chưa có các thiết bị chuyên dùng; phòng đa chức năng chưa có; diện tích chưa đảm bảo theo quy định.

-Khu nhà C ( 8 phòng học cũ) đã xuống cấp, hỏng nhiều, sân trường bong dộp, hệ thống ti vi đã cũ, lỗi thời, hỏng nhiều.

-Chưa có máy tính tại các phòng học để kết nối với ti vi tại lớp.

### **2.4. Bối cảnh bên ngoài bên ngoài tác động đến các hoạt động giáo dục**

#### **a) Cơ hội.**

- Năm học 2024-2025 là năm học cuối cùng thực hiện Nghị quyết ĐH Đảng bộ xã Trần Dương; Đảng bộ huyện Vĩnh Bảo; Đh Đảng bộ thành phố Hải Phòng nhiệm kỳ 2020-2025; là năm cuối cùng hoàn thiện lộ trình triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

- Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được xây dựng theo hướng mở, đảm bảo định hướng thống nhất và những nội dung giáo dục cốt lõi bắt buộc đối với học sinh toàn quốc, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương, nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng giáo dục và điều kiện của địa phương, của nhà trường, góp phần đảm bảo kết nối hoạt động của nhà trường và gia đình, chính quyền và xã hội.

- Đảng và nhà nước coi giáo dục là quốc sách hàng đầu và có nhiều chính sách ưu tiên phát triển giáo dục.Có các chủ trương đúng đắn, phù hợp với giáo dục trong giai

đoạn hiện nay. Các cấp lãnh đạo đã ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, kịp thời, cụ thể.

- Địa phương đang chuẩn bị thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao.

- Trình độ dân trí được nâng lên, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm chăm lo đến công tác giáo dục; Các tổ chức xã hội, các đoàn thể và cá nhân đã tham gia tích cực vào công tác huy động các nguồn lực tạo môi trường giáo dục thuận lợi cho nhà trường

- Yêu cầu về chất lượng giáo dục của học sinh và phụ huynh ngày càng cao. Khoảng 70% -80% phụ huynh đã quan tâm đến việc học của con em và tạo điều kiện thuận lợi cho con em được học tập, đồng thuận và ủng hộ, đồng thuận cao với mọi kế hoạch giáo dục của nhà trường..

- Công tác chuyển đổi số giúp cho mọi tầng lớp nhân dân nắm bắt được thông tin về giáo dục nhanh, từ đó có sự thấu hiểu và chia sẻ đối với nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục.

- HĐND thành phố đã ban hành các Nghị quyết riêng cho công tác giáo dục đặc biệt là các Nghị quyết Quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hải Phòng là văn bản pháp quy giúp nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường một cách thuận lợi hơn.

#### **b) Thách thức.**

- Thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường ảnh hưởng đến các hoạt động giáo dục.

- Công tác chuyển đổi số phát triển nhanh trong khi nhiều giáo viên chưa theo kịp sự phát triển của xã hội

- Trong thời kỳ hội nhập và phát triển, yêu cầu đòi hỏi của xã hội và gia đình học sinh ngày càng cao về chất lượng giáo dục.

- Năm học 2024-2025 là năm học cuối cùng thực hiện lộ trình thay sách giáo khoa đối với Chương trình GDPT 2018.

#### **3. Định hướng cụ thể trong xây dựng kế hoạch giáo dục:**

- Tổ chức lớp học, phân công giáo viên và xây dựng bộ máy tổ chức theo kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh toàn trường, 9 buổi/tuần, mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết 35 phút. Khối 1,2,3, 4, 5 thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống)

- Tổ chức dạy tăng cường Tiếng Anh; Giáo dục kỹ năng sống.... cho học sinh dưới hình thức liên kết với các Trung tâm ( đối với những học sinh có nhu cầu)

- Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường, lồng ghép thực hiện nội dung giáo dục địa phương. Ngoài các tiết trải nghiệm hàng tuần như sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt tập thể lớp, mỗi tháng sẽ tổ chức một buổi trải nghiệm sinh hoạt theo chủ đề.

-Tổ chức thực hiện dạy Giáo dục STEM đến từng khối lớp theo hình thức : Bài học STEM; tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM theo nhu cầu của học sinh.

- Tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục tăng cường, mở rộng theo hướng phân hóa; đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, dạy học theo chủ đề, chuyên đề, dạy học trải nghiệm....

- Hàng tháng, giành ít nhất 02 buổi để sinh hoạt tổ, khối chuyên môn; 01 buổi/ tháng và họp hội đồng giáo dục.

- Bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu nhằm thực hiện chương trình giáo dục 2018.

- Đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và các điều kiện để thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018.

-Tổ chức ăn bán trú cho học sinh có nhu cầu.

### **III.MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025**

#### **1.Mục tiêu chung**

Giá trị cốt lõi của nhà trường: **Đoàn kết - An toàn – Yêu thương - Sáng tạo.**

Xây dựng ngôi trường hạnh phúc với đem lại nhiều niềm vui và những giá trị tốt đẹp cho học sinh. Đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân, giúp học sinh hình thành và phát triển những nhân tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực.

Hoàn thành tốt chủ đề năm học "**Đổi mới, sáng tạo, nâng cao chất lượng, đoàn kết, kỉ cương**". với các nhiệm vụ:

-Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với nhà trường.

-Thực hiện quy hoạch trường, lớp và đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục.

-Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý, bồi dưỡng và tự bồi dưỡng để bảo đảm chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học với đội ngũ hiện có ; thực hiện hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

-Tiếp tục tham mưu với các cấp đảm bảo bổ sung đội ngũ đủ về số lượng; đồng bộ về cơ cấu.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường

-Tiếp tục thực hiện công tác kiểm tra nội bộ; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các







c) Chất lượng các môn học và HĐGD

Nội dung	Mức XL	Khối										Toàn trường	
		1		2		3		4		5		SL	%
		S L	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
Tiếng Việt	T	87	70,7	90	70,3	72	70,6	100	70,4	86	74,1	435	71,2
	H	34	27,7	37	28,9	30	29,4	42	29,6	30	25,9	173	28,3
	C	2	1,6	1	0,8	0	0	0	0	0	0	3	0,5
Toán	T	92	74,8	92	71,9	74	72,6	104	73,2	87	75	449	73,5
	H	29	23,6	36	28,1	28	27,4	38	26,8	29	25	160	26,2
	C	2	1,6	0	0	0	0	0	0	0	0	2	0,3
TN&XH / Khoa học	T	87	70,7	94	73,4	73	71,6	105	73,9	86	74,1	445	72,8
	H	34	27,7	33	25,8	29	28,4	37	26,1	36	25,9	163	26,7
	C	2	1,6	1	0,8	0	0	0	0	0	0	3	0,5
Ngoại ngữ	T	91	74	90	70,3	72	70,6	105	73,9	85	73,3	443	72,5
	H	29	23,6	38	29,7	30	29,4	37	26,1	31	26,7	165	27
	C	3	2,4	0	0	0	0	0	0	0	0	3	0,5
GDTC	T	91	74	95	74,2	76	74,5	103	72,5	84	72,4	449	73,5
	H	32	26	33	25,8	26	25,5	39	27,5	32	27,6	162	26,5
	C	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Âm nhạc	T	91	74	95	74,2	76	74,5	103	72,5	84	72,4	449	73,5
	H	32	26	33	25,8	26	25,5	39	27,5	32	27,6	162	26,5
	C	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Mĩ thuật	T	89	72,4	94	73,4	74	72,5	101	71,1	82	70,7	440	72
	H	34	27,6	34	26,6	28	27,5	41	28,9	34	29,3	171	28
	C	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
HĐTN	T	90	73,2	91	71,1	78	76,5	100	70,4	102	87,9	461	75,5
	H	33	26,8	37	28,9	24	23,5	42	29,6	14	12,1	150	24,5
	C	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Đạo đức	T	98	79,7	101	78,9	73	71,6	105	73,9	89	76,7	466	76,3
	H	25	20,3	27	21,1	29	28,4	37	26,1	33	23,3	145	23,7
	C	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tin học	T					73	71,6	107	75,4	84	72,4	264	73,3
	H					29	28,4	35	24,6	32	27,6	96	26,7
	C					0	0	0	0	0	0	0	0
Công	T	88	71,5	92	71,9	73	71,6	105	73,9	89	76,7	447	73,2

nghệ	H	35	28,5	36	28,1	29	28,4	37	26,1	33	23,3	164	26,8
	C	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
LS&DL	T							103	72,5	86	74,1	189	73,3
	H							39	27,5	30	25,9	69	26,7
	C							0	0	0	0	0	0

### 2.1. Công tác phổ cập:

- + Duy trì kết quả Phổ cập đúng độ tuổi mức 3.
- + Huy động 100% số trẻ trong độ tuổi đến trường.

### 2.3. Chất lượng đội ngũ

-100% giáo viên nắm vững mục tiêu Chương trình GDPT 2018; nắm vững Chương trình môn học được giao phụ trách.

-Tham gia 100% các cuộc thi, giao lưu do ngành phát động.

- Ít nhất 20% số giáo viên đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở; 20% xếp loại viên chức HTXS nhiệm vụ.

- 100% giáo viên tham gia viết Sáng kiến cấp trường; 25-30% giáo viên viết SK cấp huyện trở lên.

+ GV được tặng bằng khen của chủ tịch UBND thành phố : 1-2 đ/c

### 2.4. Công tác chuyển đổi số:

Thực hiện tốt công tác chuyển đổi số trong giáo dục; phấn đấu đạt mức độ 3.

### 2.5. Danh hiệu tập thể

- Trường đạt: “ Tập thể lao động tiên tiến xuất sắc ”;

- “ Đơn vị học tập ” xếp loại Tốt”

- Công đoàn : Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Liên đội xếp loại xuất sắc.

## IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

### 1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

Căn cứ Khung phân phối chương trình giáo dục của Bộ giáo dục, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các tổ chuyên môn, trường tiểu học Trần Dương ban hành kế hoạch dạy học cho các môn học như sau:

+ Môn học/ Hoạt động giáo dục bắt buộc bao gồm: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội ( L1,2,3); Khoa học (L 4,5); Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật); Giáo dục thể chất; Hoạt động trải nghiệm; Tiếng Anh (L3,4,5); Tin học ( L3,4,5) Công nghệ .

+ Môn học tự chọn: Tiếng Anh ( L1,2)

+ Tổng thời lượng: 32 tiết/tuần/lớp

+ Các tiết học tăng thời lượng (2 buổi/ngày) ở các khối lớp được bố trí như sau:

Tiết học tăng cường Tiếng Việt và Toán đối với tất cả các khối lớp;

Âm nhạc, Mĩ thuật đối với lớp 1,2,3,4 nhằm giúp học sinh củng cố kiến thức, rèn luyện các kỹ năng và phát triển các năng lực phẩm chất.

+Thực hiện giáo dục STEM với tất cả các khối lớp theo hình thức: Bài học STEM; Nội dung hoạt động trải nghiệm STEM, ngày hội STEM được tổ chức theo nhu cầu của HS và cha mẹ HS.

+Thực hiện tích hợp các nội dung học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Giáo dục địa phương, Giáo dục An ninh quốc phòng; Giáo dục biển đảo; Giáo dục công dân số, Quyền con người... vào các môn học.

*Phân phối thời lượng cụ thể ( Phụ lục 1.1)*

## **2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học**

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (*Phụ lục 1. 2*)

2.2. Các hoạt động theo nhu cầu người học (*Phụ lục 1.3*)

- Tăng cường Tiếng Anh ( 2 tiết/tuần) với tất cả các lớp theo hình thức liên kết với Trung tâm Global Edu (nếu có)

- Kỹ năng sống: 1 tiết/ tuần theo hình thức liên kết với Trung tâm KNS Ánh Dương ( nếu có)

- Các hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày: Ăn bán trú; QLNG

## **3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục.**

Ngày tựu trường:

+ Khối 1: 22/8/2024

+ Khối 2,3,4,5: 29/8/2024

Ngày khai giảng: 05/9/2024.

Học kỳ I: Từ ngày 09/9/2024 đến 17/01/2025.

Học kỳ II: Từ ngày 20/01/2025 đến ngày 25/5/2025.

Kết thúc năm học: trước ngày 31/5/2025.

Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học trước ngày 30/6/2025.

Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp trước ngày 31/7/2025.

### ***a)Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông***

Thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, bảo đảm mục tiêu cần đạt theo quy định của chương trình.

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành, cụ thể:

- Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất,

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

-Tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; thực hiện kế hoạch dạy học tối thiểu 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Tổ chức cho học sinh ăn bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày.

-Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học (*Phụ lục 1.4*); Các hoạt động giáo dục tập thể trong năm (*Phụ lục 1.2*); Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường (*Phụ lục 1.3*); Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần (*Phụ lục 1.4*)

Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục từng khối lớp (*Phụ lục 2*)

### ***b) Tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1; môn Tin học***

#### ***\*Tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1***

Thực hiện tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT, cụ thể:

- *Đối với lớp 1, lớp 2:* Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong CTGDPT 2018 và hướng dẫn của Bộ GDĐT;

Thời lượng : 2 tiết/ tuần phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh;

Thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp.

- Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5: Tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc: môn Tiếng Anh ( 4 tiết/ tuần) bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT.

Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 211/KH-SGDĐT bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện của nhà trường, của cha mẹ học sinh; nâng cao chất lượng dạy và học môn Tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018.

Thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học môn tiếng Anh; dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học;

Tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học ngoại ngữ qua truyền hình, các phương tiện truyền thông, các nguồn học liệu phù hợp khác. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GDĐT..

#### **\* Tổ chức dạy học môn Tin học**

Tổ chức dạy học môn Tin học bắt buộc cho tất cả học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông;

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” thông qua việc lồng ghép chương trình các môn học làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5.

Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5 tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

Triển khai nội dung giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

#### **c)Thực hiện nội dung giáo dục “địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018**

Triển khai nội dung giáo dục địa phương qua hình thức tích hợp, lồng ghép vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, của địa phương.

Tiếp tục tổ chức dạy học mạch nội dung “Địa phương em” đối với lớp 4, lớp 5 đảm bảo đáp ứng yêu cầu cần đạt được quy định tại Chương trình môn Lịch

sử và Địa lí trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Việc tổ chức dạy học nội dung “Địa phương em” là một yêu cầu bắt buộc để thực hiện Chương trình môn Lịch sử và Địa lí, có vị trí tương đương các mạch nội dung khác của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Nội dung “Địa phương em” bao gồm hai chủ đề “Thiên nhiên và con người địa phương” và “Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương” với yêu cầu cần đạt theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Thời lượng mạch nội dung “Địa phương em” là 6% trong tổng thời lượng 70 tiết của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí.

Chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khóa, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện, ... nhằm gắn lý luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hóa, lịch sử, kinh tế - xã hội, ... địa phương cho học sinh.

#### ***d) Giáo dục STEM***

Tổ chức thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT ( Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học) những yêu cầu cụ thể:

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM.

+ Sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website

<https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

+ Thực hiện hình thức Bài học STEM là một nội dung bắt buộc đối với mỗi khối lớp.

### **4. Các hoạt động khác**

#### **4.1. Phụ đạo học sinh nhận thức chậm**

- Giáo viên bộ môn lập danh sách học sinh nhận thức chậm đối với từng môn học; phân loại đối tượng và xây dựng kế hoạch phụ đạo học sinh yếu vào các giờ truy bài, ngoài giờ học chính khóa và trong các giờ học.

- Đ/c Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác phụ đạo học sinh nhận thức chậm, cụ thể:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo, phân công giáo viên dạy.

+ Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác phụ đạo HS yếu.

- Tổ chuyên môn theo dõi kết quả tiến bộ của HS yếu ở các môn học qua từng học kỳ, có giải pháp hỗ trợ GV phụ đạo học sinh yếu .

- Đối với giáo viên :

+ Lập danh sách HS yếu do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và qua kết quả học tập trong các giờ học.

+ Có trách nhiệm phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em học sinh tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh yếu kém, chưa chăm học tập...

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh nhận thức chậm; thực hiện các giải pháp hỗ trợ phù hợp.

- Thời gian thực hiện: Trong các tiết học, các giờ truy bài, sau khi kết thúc HKI, cuối buổi học mỗi ngày.

-Hình thức: trực tiếp hoặc trực tuyến.

#### **4.2. Các hoạt động chuyên môn**

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức các hoạt động chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt- Học tốt” trong giáo viên và học sinh vào các đợt hội giảng chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1: 20/11; Đợt 2: 8/3. Giáo viên đăng ký những tiết dự giờ thao giảng sau đó nhà trường lên lịch để giáo viên đi dự giờ học tập và rút kinh nghiệm.

- Đăng ký tham gia thi GVG, GVCNG các cấp.

- Phát động phong trào viết sáng kiến tới toàn thể CB, GV, NV. Tổ chức phổ biến để áp dụng những sáng kiến được đánh giá xếp loại cấp huyện, cấp TP tới toàn thể giáo viên để áp dụng vào giảng dạy.

#### **4.3. Công tác chuyển đổi số**

- Giáo dục Kỹ năng công dân số cho học sinh theo Công văn 3899/BGDĐT-GDTH, ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

-Triển khai thực hiện học bạ số đối với 100% học sinh.

### **V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu**

\* Bảo đảm đầy đủ điều kiện để 100% học sinh được học 2 buổi/ngày.

\* Mua sắm thiết bị dạy học, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có; công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GD&ĐT.

Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học; tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học; rà soát nhu cầu và đề xuất bổ sung thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Xây dựng Kế hoạch, đầu tư phòng học thông minh cho môn tiếng Anh nhằm tạo môi trường cho học sinh học tập môn tiếng Anh với các thiết bị hỗ trợ.

Xã hội hóa để bổ sung thêm các thiết bị phục vụ công tác bán trú; các HĐTT của nhà trường.

## **2. Thực hiện công tác đội ngũ**

*\* Bố trí, sử dụng giáo viên:*

Tham mưu UBND huyện tổ chức tuyển dụng giáo viên, thực hiện rà soát, bố trí, sử dụng giáo viên bảo đảm đủ giáo viên dạy đúng, đủ các môn học theo quy định; khắc phục tình trạng thiếu giáo viên trước mắt.

Hợp đồng thỉnh giảng 02 giáo viên dạy Tiếng Anh để đảm bảo đủ số lượng giáo viên dạy tiếng Anh cho tất cả các khối lớp.

Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của tổ bộ môn, quy chế sinh hoạt chuyên môn, nhà trường.

*\* Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục:*

Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng tại trường theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp giáo viên.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

Tổ chức Hội thi giáo viên giỏi cấp trường, tham gia Hội thi GVCN giỏi cấp thành phố; GVG cấp huyện đầy đủ, hiệu quả.

## **3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn**

*a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học*

Tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới; dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường

Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

*b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá*

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các



môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022. Nâng cao năng lực và kỹ thuật đánh giá học sinh theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”;

Khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

*c)Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn*

- Điều tra và huy động tối đa trẻ khuyết tật ra lớp học hòa nhập, lập hồ sơ theo dõi giúp đỡ và đánh giá sự phát triển của trẻ.

- Tiếp tục xây dựng, triển khai và thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại đơn vị theo hướng dẫn tại Kế hoạch số 30/KH-PGD&ĐT ngày 20/12/2018 của Phòng GD&ĐT về việc Giáo dục người khuyết tật giai đoạn 2018-2020.

- Tích cực tham mưu với chính quyền địa phương thành lập Phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập tại nhà trường nhằm thúc đẩy công tác giáo dục hòa nhập ở địa phương.

- Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

- Vận dụng linh hoạt quy chế đánh giá, tạo điều kiện để các em được tham gia các hoạt động tập thể cùng các bạn.

- Phối hợp với PHHS để trao đổi chia sẻ, giúp đỡ học sinh.

-Tham mưu để thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy học sinh khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập.

#### **4. Làm tốt công tác phổ cập đúng độ tuổi và xây dựng xã hội học tập.**

Duy trì sĩ số 100%; huy động trẻ 6 tuổi đến trường 100%.

Thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo các quy định của Chính phủ và Bộ GDĐT; tăng cường công tác tập huấn, điều tra, phúc tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ và thực hiện đúng quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, trong đó đặc biệt quan tâm mức độ đạt chuẩn cần gắn liền với các điều kiện đảm bảo nhằm tạo nền tảng củng cố, nâng cao thực chất chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, đảm bảo giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Tích cực tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương các cấp, kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và phấn đấu đạt chuẩn ở mức cao hơn gắn với chương trình Mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới nâng cao.

Tham gia các hoạt động giáo dục cộng đồng, làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài nhằm xây dựng xã hội học tập.

Tăng cường công tác tự học, tự bồi dưỡng trong cán bộ, giáo viên, nhân viên.

## **5. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực học sinh**

- Xây dựng quang cảnh sư phạm sáng - xanh - sạch - đẹp- an toàn, thực hiện đúng quy định về vệ sinh trường học. Đặc biệt quan tâm việc tuyên truyền và phòng chống dịch bệnh. Vận động tối đa học sinh tham gia bảo hiểm theo tinh thần tự nguyện, để tạo điều kiện phục vụ cho việc chăm sóc sức khỏe ban đầu. Kết hợp các chương trình giáo dục “Dinh dưỡng học đường”, “Vệ sinh răng miệng”, “Bảo vệ môi trường”... với các hoạt động giáo dục ngoài khóa;

- Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019; tích hợp vào các hoạt động giáo dục nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, kỹ năng đảm bảo an toàn trên môi trường mạng, tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, kỹ năng quản lý tài chính.

- Tổ chức tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh; xây dựng Trường học hạnh phúc với 03 tiêu chí: **yêu thương, an toàn và tôn trọng**. Bồi dưỡng, phát triển hạt nhân có năng khiếu về lĩnh vực nghệ thuật truyền thống.

- Tăng cường công tác truyền truyền phổ biến giáo dục pháp luật trong trường học, thực hiện tốt mô hình công trường an toàn an ninh, tuyên truyền phổ biến cách phòng, chống ma túy, PCCC; phối hợp chặt chẽ với chính quyền để quản lý các hàng quán bán rong gần cổng trường; tổ chức xe ra, vào trường hợp lý; quy định khu vực cha mẹ học sinh chờ, đón con; kiểm tra sĩ số học sinh hàng ngày; tăng cường sự vào cuộc của cha mẹ học sinh trong hoạt động kiểm tra, giám sát việc đảm bảo vệ sinh ATTP, nâng cao chất lượng quản lý công tác bán trú trường học;

- Triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường và địa phương; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc thư viện; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

- Thực hiện nội dung chuyển đổi số phù hợp với thực tiễn tại đơn (Học bạ điện tử, Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, sử dụng phần mềm thu không dùng tiền mặt). Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

## **6. Huy động các nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục**

Huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT. Đầu tư, bổ sung kinh phí nâng cấp, xây dựng cải tạo thư viện đáp ứng triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện xã hội hóa để nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục của nhà trường.

## **7. Đẩy mạnh công tác truyền thông**

Thực hiện tốt kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Khai thác tối đa hiệu quả của môi trường số, tăng cường viết bài và đưa tin về các hoạt động của trường việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của trường.... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phân công nhiệm vụ**

#### **1.1. Đối với Hiệu trưởng**

- Xây dựng kế hoạch tổng thể giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng CSVCS, bổ sung trang thiết bị dạy học.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ; thực hiện công khai theo Thông tư 09/TT-BGDĐT

- Chỉ đạo tổ chức tốt các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ; xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;

- Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, kiểm tra đánh giá HS. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

#### **1.2. Đối với Phó Hiệu trưởng**

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 9 buổi/ tuần (đối với học sinh các khối lớp); các tiết dạy liên kết xếp vào buổi thứ 10. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị; Phụ trách CSVC, làm tốt công tác tham mưu đề đầu tư CSVC, thiết bị dạy học phục vụ các hoạt động trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo viên dạy cụ thể.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng quy định của Điều lệ trường tiểu học. Chỉ đạo, tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường thực hiện đúng kế hoạch chuyên môn đã xây dựng từ đầu năm.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, kịp thời đề xuất điều chỉnh kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục cho phù hợp tình hình thực tế.

-Trực tiếp hướng dẫn, chỉ đạo giáo viên thực hiện các giải pháp chuyển đổi số trong dạy- học, ứng dụng CNTT vào dạy học; quản lý phần mềm Phổ cập Giáo dục; CSDL ngành.

### ***1.3 Đối với tổ trưởng tổ chuyên môn***

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn.

-Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ theo đúng kế hoạch được xây dựng từ đầu năm; tăng cường dự giờ thăm lớp, kịp thời điều chỉnh các vấn đề phát sinh trong hoạt động giáo dục.

- Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.

- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.

-Đề xuất các nội dung cần thay đổi trong kế hoạch giáo dục với Hiệu trưởng.

### ***1.4 Đối với giáo viên***

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn; thực hiện sự chỉ đạo trực tiếp của Tổ trưởng tổ chuyên môn, của Phó Hiệu trưởng trong các hoạt động chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy. Đối với GVCN chịu trách nhiệm với mọi hoạt động liên quan đến học sinh, cha mẹ học sinh của lớp chủ nhiệm.

-Giáo viên bộ môn có trách nhiệm kết hợp chặt chẽ với GVCN trong công tác giáo dục, đánh giá học sinh. Chịu trách nhiệm với toàn bộ hoạt động của học sinh trong tiết dạy; trực tiếp quản lý học sinh trong buổi học khi GVCN vắng mặt ( quản lý nền nếp ôn bài đầu giờ ( với GV dạy tiết 1); hoạt động trong giờ ra chơi của học sinh (với giáo viên dạy tiết 2); hoạt động ra về ( Giáo viên dạy tiết cuối).

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia tích cực các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tự trau dồi, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.
- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

### **1.5. Đối với Tổng phụ trách Đội**

- Kết hợp với Phó hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm dưới cờ hàng tháng, các đợt cao điểm, các ngày lễ lớn. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh; lộ trình và thời gian ( bắt đầu- kết thúc).

-Thành lập các ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường. Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

### **1.6. Đối với nhân viên Thư viện, Thiết bị ( GV kiêm nhiệm)**

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.
- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.
- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch Tổ chức Ngày hội đọc sách.(về thời điểm? về cách tổ chức? Thành phần cần phối hợp để tổ chức?... ) để đảm hiệu quả hoạt động.

### **1.7. Đối với nhân viên Kế toán**

- Quản lý mọi hoạt động tài chính trong nhà trường theo đúng quy định của Pháp luật.
- Tham mưu xây dựng các kế hoạch hoạt động thu- chi trong nhà trường; xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ đúng các văn bản quy định.
- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch mua sắm CSVC để thực hiện chương trình GDPT 2018 hiệu quả.

### **1.8. Đối với nhân viên bảo vệ**

- Đảm bảo công tác an toàn, an ninh trường học
- Quản lý tài sản trong nhà trường; bảo vệ giáo viên và học sinh trước, trong và sau giờ học.
- Đề xuất các vấn đề liên quan đến CSVC, an toàn an ninh trường học đảm bảo tuyệt đối an toàn trong trường học, phục vụ tốt nhất cho các hoạt động giáo dục tại trường.

## **2. Công tác kiểm tra, giám sát**

- Kiểm tra chuyên môn; kiểm tra nội bộ: Theo kế hoạch tháng.
- Kiểm tra sự phạm nhà giáo kết hợp với đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

- Thực hiện xuyên suốt trong cả năm học; đánh giá xếp loại vào cuối tháng 4/2024
- Kiểm tra chuyên đề: Theo kế hoạch tháng
- Kiểm tra các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: Theo kế hoạch tháng.

### **3. Chế độ báo cáo**

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kì, báo cáo đột xuất: Yêu cầu đảm bảo tính chính xác, kịp thời, đúng tiến độ. Hàng tháng, các bộ phận tổng kết công tác tháng và lập kế hoạch cho tháng tới; Sơ kết từng học kỳ; tổng kết chuyên môn.

- Báo cáo theo yêu cầu của ngành.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục của Trường Tiểu học Trần Dương năm học 2024- 2025. Kế hoạch được thông qua tại Hội nghị Nhà giáo, cán bộ, người lao động đầu năm học. Yêu cầu tất cả các cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện.

#### ***Nơi nhận:***

- Phòng GDF&ĐT (để BC)
- Đảng ủy, UBND xã (chỉ đạo);
- Ban đại diện CMHS (phối hợp);
- Công đoàn trường( Phối hợp th/h);
- Tổ trưởng chuyên môn, GV (t/h);
- Lưu: hồ sơ, VT.

**T/M. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG  
CHỦ TỊCH**

**Bùi Thị Thúy**